

PHỤ LỤC

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ BỔ SUNG HÀNH NGHỀ

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-TTYT ngày tháng 5 năm 2026
của Trung tâm Y tế khu vực Thanh Khê)

I. TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC THANH KHÊ

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế khu vực Thanh Khê
- Địa chỉ: 36 Đỗ Ngọc Du, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
- Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật.
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Võ Duy Trinh	003116/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ, Giám đốc, Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Bệnh viện, Phụ trách chuyên môn Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
2	Nguyễn Xuân Đàn	008151/ĐN A-CCHN; QĐ bổ sung phạm vi hành nghề 307/QĐ-SYT ngày 04/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ, Phó trưởng khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
3	Lê Thành Quang Nam	000133/ĐN A-GPHN	Y khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia	Bác sĩ Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)			
4	Nguyễn Văn Lực	005317/QB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
5	Võ Thị Phương Trinh	009437/QN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
6	Lê Thị Tâm	003767/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
7	Nguyễn Hữu Triệu	007787/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
8	Bùi Thị Bích Thùy	000404/BĐ-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
9	Lê Thị Kim Hạnh	009685/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
10	Phan Thị Thúy	003778/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
11	Đỗ Thị Hồng Trang	009949/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
12	Phan Văn Hỷ	0005127/ĐNA-CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa gây mê hồi sức	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
13	Nguyễn Thị Diệu	003692/ĐNA-CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa gây mê hồi sức	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
14	Đặng Thị Yến Nhi	006393/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng có văn bằng Gây mê hồi sức	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
15	Phạm Thị Huyền	008360/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Bác sĩ, Phó trưởng Khoa Khám bệnh	Không	
16	Nguyễn Xuân Phương	008692/ĐNA-CCHN; QĐ bổ sung phạm vi hành nghề	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Chuyên	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia	Phó trưởng khoa, Bác sĩ Khoa Khám bệnh; Thực hiện Siêu âm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
		846/QĐ-SYT ngày 19/6/2025	khoa Hồi sức cấp cứu	trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	tổng quát theo QĐ phân công số 397/QĐ-TTYYT ngày 12/09/2024		
17	Trần Văn Thắng	008691/ĐN A-CCHN; QĐ điều chỉnh phạm vi hành nghề số 1916/QĐ-SYT ngày 31/12/2025	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Chuyên khoa Da liễu	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Khám bệnh	Không	
18	Hồ Thị Huyền Trang	009171/ĐN A-CCHN; QĐ điều chỉnh phạm vi hành nghề số 108/QĐ-SYT ngày 26/01/2026	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Khám bệnh	Không	
19	Lê Thị Lan Phương	000985/ĐN A-GPHN	Y khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Khám bệnh	Không	
20	Nguyễn Ngọc Thục Anh	001789/ĐN A-GPHN	Y khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân	Bác sĩ Khoa Khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				công)			
21	Nguyễn Quỳnh Anh	007768/QN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Khám bệnh; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa theo QĐ phân công số 492/QĐ-TTYYT ngày 12/11/2024	Không	
22	Võ Minh Huy Cường	000771/ĐN A-GPHN	Y khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Khám bệnh	Không	
23	Nguyễn Thị Thúy Phượng	003606/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
24	Lê Thị Hiền Lương	004177/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
25	Nguyễn Thị Liễu	008087/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
26	Trần Thị Minh Phương	009023/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
27	Nguyễn Thị Nhung	009197/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
28	Lê Thị Thanh Bình	0005248/Đ NA-CCHN	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
29	Trương Thị Thu Thảo	000501/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
30	Mai Thị Ánh Nhung	0005242/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
31	Trương Thị Kim Ngân	007755/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
32	Khương Thị Yến	007051/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
33	Nguyễn Lê Thị Thanh Nhân	006333/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
34	Trần Thị Minh Hoàng	008505/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
35	Bồ Thị Vũ Thủy	008543/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
36	Trần Hà Linh	007038/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Phó trưởng khoa, người phụ trách chuyên môn, Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
37	Huỳnh Văn Mạnh	001682/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Phó giám đốc, Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	
38	Đỗ Văn Đô	003612/ĐN A-CCHN; QĐ bổ sung phạm vi hành nghề số 1252/QĐ-SYT ngày 29/11/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa TMH	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	
39	Bùi Thị Hải	008812/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	
40	Nguyễn Thị Kim Tha	000657/ĐN A-GPHN	Y khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
41	Phan Thị Mỹ Hoàng	000298/ĐN A-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	
42	Trần Minh Huyền	000299/ĐN A-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	
43	Trần Thị Hạnh Dung	009393/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	
44	Lê Lộc Yến Phi	001290/ĐN A-GPHN	Y khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa; Thực hiện khám Mắt theo quyết định số 131/QĐ-TTYYT ngày 06/3/2026	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
45	Trần Lê Kim Ngọc	003959/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	
46	Lê Thị Như Nga	004100/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	
47	Phan Thị Mai	003587/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	
48	Phạm Thị Thắm	003615/ĐN A-CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa răng hàm mặt	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
49	Lưu Thị Trang	008587/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	
50	Nguyễn Thị Thúy Hằng	003364/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	
51	Trương Thị Thu Thảo	000234/ĐN A-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	
52	Nguyễn Thị Ngọc Anh	003021/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ, Trưởng khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
53	Đinh Thị Nga	006945/ĐN A-CCHN; QĐ bổ sung phạm vi hành nghề số 1189/QĐ-SYT ngày 10/11/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Khoa Nhi	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Bác sĩ Khoa Nhi	Không	
54	Nguyễn Thị Thu Hà	009820/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nhi	Không	
55	Nguyễn Trần Yến Nhi	009544/QN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nhi	Không	
56	Mai Thị Thiên An	010045/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
57	Nguyễn Thị Na	003773/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
58	Đặng Thị Đào	003603/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
59	Lê Huyền Trang	003771/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
60	Võ Thị Kim Dung	003770/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
61	Trần Thị Thùy Linh	0005086/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)			
62	Phạm Thị Quyên	003602/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
63	Trần Thị Yến Nhi	007676/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa Nhi	Không	
64	Lưu Quốc Hùng	0005117/Đ NA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ, Phó trưởng khoa Khoa Ngoại - Sản	Không	
65	Nguyễn Văn Tuệ	009261/ĐN A-CCHN; QĐ bổ sung phạm vi hành nghề số 1122/ QĐ-SYT ngày 07/12/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Ngoại - Sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
66	Phạm Trần Xuân Thái	003543/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chấn thương chỉnh hình	17h15-21h, từ thứ 2 đến thứ 5	Bác sĩ Khoa Ngoại - Sản	Tại Bệnh viện Đà Nẵng: từ thứ Hai đến thứ Sáu (7h30 - 11h30, 13h00-17h00) và tham gia KBCB, trực theo phân công; Tại TTYTKV Duy Xuyên: từ thứ 2 đến thứ 6 (21h45-6h30 sáng hôm sau), thứ 7 và chủ nhật (6h30-6h30 sáng hôm sau)	
67	Trịnh Thị Liên	008703/ĐN A-CCHN; QĐ bổ sung phạm vi hành nghề số 768/QĐ-SYT ngày 19/08/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Ngoại - Sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
68	Đào Nguyễn Diệu Hiền	000881/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Bác sĩ Khoa Ngoại - Sản	Không	
69	Dương Văn Thạch	009558/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Ngoại - Sản	Không	
70	Trần Phan Tuấn Khải	000724/ĐN A-GPHN	Chuyên khoa Phụ sản	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Ngoại - sản	Không	
71	Nguyễn Quang Tập	002817/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại tiêu hóa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h00, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Ngoại - sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
72	Văn Thị Kiều Duyên	001341/ĐN A-GPHN	Y khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h00, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Ngoại - sản	Không	
73	Vũ Quang Đăng	001769/ĐN A-GPHN	Y khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Ngoại - sản	Không	
74	Trần Thị Thanh Vân	003633/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Ngoại - Sản	Không	
75	Nguyễn Thị Hằng	003632/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Ngoại - Sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
76	Thái Thị Thanh Hương	007494/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Ngoại - Sản	Không	
77	Trần Hoàng Trung	001049/ĐN A-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Ngoại - Sản	Không	
78	Quế Thị Hường	008503/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa Ngoại - Sản	Không	
79	Võ Thị Kim Oanh	0002989/Q B-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa Ngoại - Sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
80	Lương Thị Xuân	006118/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn khoa, Bác sĩ, Phó trưởng khoa Nội - Truyền nhiễm; Thực hiện Siêu âm tổng quát và Siêu âm tim theo QĐ phân công số 254/QĐ-TTYYT ngày 15/06/2020	Không	
81	Lê Thị Phương	009300/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm; Thực hiện khám chữa bệnh Lao theo Quyết định số 347/QĐ-TTYYT ngày 08/8/2022	Không	
82	Nguyễn Thị Bích Liên	000020/ĐN A-GPHN	Y khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
83	Hồ Minh Trâm	009436/QN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
84	Lê Khả Dung	010029/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
85	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	000143/HC M-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
86	Tôn Thất Khánh	010046/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật nội soi tiêu hóa cơ bản theo Quyết định số 23/QĐ-TTYYT ngày 16/01/2026	Không	
87	Lê Thị Yến Nhi	001412/ĐN A-GPHN	Y khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
88	Nguyễn Thị Hồng Thủy	007784/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
89	Phan Thị Nga	007804/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
90	Lâm Thị Lan Phương	003610/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
91	Đặng Hoàng Ái Thoa	003363/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
92	Nguyễn Thị Hương	003586/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
93	Nguyễn Thị Liễu	003769/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
94	Trần Thị Thủy	008550/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
95	Lê Thị Kim Ngân	003775/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
96	Lê Thị Ngọc Vọng	008891/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
97	Nguyễn Thị Thu Hương	000470/ĐN A-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - truyền nhiễm	Không	
98	Vi Thị Đức Hiền	009174/ĐN A-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Bác sĩ, Phó trưởng khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
99	Nguyễn Thị Kim Tuyền	008617/QN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện Siêu âm tổng quát theo QĐ phân công số 35/QĐ-TTYYT ngày 10/02/2023	Không	
100	Phạm Lê Như Ngọc	009294/QN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6	Bác sĩ Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh;	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				(Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Thực hiện nhiệm vụ Siêu âm tổng quát theo QĐ phân công số 67/QĐ-TTYT ngày 10/02/2025		
101	Nguyễn Thị Vũ Hoài	009326/ĐN A-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
102	Nguyễn Thị Hằng Nga	003623/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
103	Đào Thị Thương	003622/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
104	Đặng Hữu Phong	0005686/Đ NA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
105	Lê Thiện Thanh	003694/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về X quang	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
106	Nguyễn Văn Huy	003772/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
107	Trương Hoàng Long	0005569/Đ NA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
108	Lê Tú	000607/ĐN A-GPHN	Hình ảnh y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
109	Thái Thị Kim Anh	003365/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
110	Phạm Thị Thu Trang	003371/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
111	Hoàng Thị Nhị	004158/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
112	Nguyễn Thị Lành	003374/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh;	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
			nghiệm	trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Thực hiện nhiệm vụ đọc và ký kết quả xét nghiệm theo Quyết định số 398/QĐ-TTYYT ngày 31/12/2025		
113	Lê Thị Bích Thảo	0005814/Đ NA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện nhiệm vụ đọc và ký kết quả xét nghiệm theo Quyết định số 398/QĐ-TTYYT ngày 31/12/2025	Không	
114	Trần Đạt	006149/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
115	Lê Nguyễn Huyền Vy	009628/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật Y Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
116	Dương Thị Hảo	000850/ĐN A-GPHN	Xét nghiệm y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
117	Lê Thị Thuận	006078/ĐN A-CCHN; QĐ bổ sung phạm vi hành nghề số 771/QĐ-SYT ngày 27/9/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Bác sĩ, Phó giám đốc kiêm Trưởng khoa Khoa YHCT và PHCN	Không	
118	Nguyễn Thị Thu Thảo	008006/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ, Phó trưởng khoa Khoa YHCT và PHCN	Không	
119	Võ Thị Ngọc Diệp	009110/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa YHCT và PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
120	Phan Thị Cẩm Giang	009275/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa YHCT và PHCN	Không	
121	Trần Thị Diệu Linh	2675/KT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa YHCT và PHCN	Không	
122	Đoàn Thị Kim Thanh	0005305/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa YHCT và PHCN	Không	
123	Trần Thị Vân	003987/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT và PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
124	Lê Trung Quân	003309/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT và PHCN	Không	
125	Nguyễn Lê Hiếu	000899/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ Khoa YHCT và PHCN	Không	
126	Nguyễn Thị Minh Tâm	003635/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT và PHCN	Không	
127	Vương Chung Minh Châu	004000/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT và PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
128	Đinh Huy Toàn	0005121/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT và PHCN	Không	
129	Trần Thị Thanh Hương	003608/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa YHCT và PHCN	Không	
130	Nguyễn Đoàn Thái Phương	004197/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT và PHCN	Không	
131	Huỳnh Thị Huyền Ngân	003624/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT và PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
132	Lê Vũ Kim Trúc	000605/ĐN A-GPHN	Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT và PHCN	Không	
133	Dương Thị Bích Vân	0005129/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Điều dưỡng, Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
134	Phạm Tiến Bộ	003768/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
135	Tạ Phương Hà	007742/BĐ-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
136	Nguyễn Thị Tuyết Mai	003614/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Hộ sinh, Phó trưởng khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản	Không	
137	Phạm Thị Mỹ Linh	0005549/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản	Không	
138	Phan Thị Ái Sinh	0005265/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản	Không	
139	Nguyễn Thị Phương Thảo	005552/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng sản phụ khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản	Không	
140	Nguyễn Đình Kỳ	008454/ĐN A-CCHN	Khám, tư vấn và điều trị dự phòng, phát hiện	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia	Bác sĩ YHDP, Phó trưởng khoa Khoa Kiểm soát Bệnh tật	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
			và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu cộng đồng	trực và điều động ngoài giờ theo phân công)	- HIV/AIDS		
141	Trần Việt Hà	003370/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
142	Đỗ Tịnh Nhi	0005896/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
143	Trần Nguyễn Thanh Nhật	009865/ĐN A-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và điều động ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ YHDP Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
144	Tôn Nữ Nhi Hoàng	009236/ĐN A-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và điều động ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ YHDP Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
145	Trần Anh Khoa	008681/ĐN A-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của Y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
146	Trần Văn Hiệp	005698/QN A-CCHN	Y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
147	Mạc Hồ Anh Tuấn	005646/QN A-CCHN	Y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
148	Trần Hà Nam Phương	000172/ĐN A-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
149	Phạm Thị Ngọc Tuyết	006000/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa Y tế công cộng - Dinh dưỡng - An toàn thực phẩm	Không	
150	Nguyễn Hồng Khuyên	009999/ĐN A-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu cộng đồng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ YHDP Khoa Y tế công cộng - Dinh dưỡng - An toàn thực phẩm	Không	
151	Trần Thị Vân	008867/QN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Y tế công cộng - Dinh dưỡng - An toàn thực phẩm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
152	Phạm Thị Kim Anh	008453/ĐN A-CCHN	Khám, tư vấn và điều trị dự phòng, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu cộng đồng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và điều động ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ YHDP Khoa Y tế công cộng - Dinh dưỡng - An toàn thực phẩm	Không	
153	Nguyễn Thị Y Lý	003686/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	Không	
154	Nguyễn Thị Hồng Thúy	003779/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	Không	
155	Phạm Thị Duyên	005191/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
156	Hoàng Thị Kim Dung	000470/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	Không	
157	Hồ Quang Vũ	005680/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên, Phó trưởng phòng Điều dưỡng	Không	
158	Nguyễn Thị Hòa	003605/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Phòng Điều dưỡng	Không	
159	Nguyễn Thị Hà My	005408/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Phòng Điều dưỡng	Không	

II. TRẠM Y TẾ PHƯỜNG AN KHÊ THUỘC TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC THANH KHÊ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế phường An Khê

2. Địa chỉ:

- Cơ sở chính (*Trạm y tế phường Hòa Phát cũ*): 630 Trường Chinh, phường An Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Điểm trạm An Khê 1 (*Trạm Y tế phường An Khê cũ*): 161 Trường Chinh, phường An Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm An Khê 2 (*Trạm Y tế phường Hòa An cũ*): 119 Đoàn Hữu Trưng, phường An Khê, thành phố Đà Nẵng

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật.

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Mộng Thu	003436/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó Trưởng trạm, TYT phường An Khê	Không	
2	Võ Thị Thúy Hằng	006611/ĐN A-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Phó trưởng trạm TYT phường An Khê	Không	
3	Lê Quang Chí	003962/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, T2, T4 và T6 làm việc tại TYT phường An Khê (Có tham gia	Bác sỹ, người chịu trách nhiệm chuyên môn TYT phường An Khê	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, T3 và T5 làm	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)		việc tại Điểm trạm An Khê 2	
4	Đinh Thị Hiền Hải	003400/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, TYT phường An Khê	Không	
5	Huỳnh Đình Thắng	007262/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, TYT phường An Khê	Không	
6	Nguyễn Thị Diệu Trâm	010003/ĐN A-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng.	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Y học dự phòng, TYT phường An Khê	Không	
7	Nguyễn Thị Thủy	0005259/Đ NA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia	Y sĩ, Phó Trưởng trạm, người chịu trách	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm An Khê 1		
8	Lâm Thị Thu Hường	0005272/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó trưởng trạm, Điểm trạm An Khê 1	Không	
9	Phan Thị Tường Vi	006433/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm An Khê 1	Không	
10	Đỗ Thị Thu Hà	0003696/G L-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Điểm trạm An Khê 1	Không	
11	Võ Thị Thanh Thúy	0005209/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm An Khê 1	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
12	Dương Thục Trình	000245/ĐN A-GPHN	Y học dự phòng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Y học dự phòng, Điểm trạm An Khê 1	Không	
13	Nguyễn Trần Ngọc Vinh	002201/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Phó trưởng trạm, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm An Khê 2	Không	
14	Phan Phương Thảo	007734/ĐN A-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Điểm trạm An Khê 2	Không	
15	Văn Thị Yến	002933/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm An Khê 2	Không	
16	Võ Thị Kim Tây	0005470/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa	Điều dưỡng, Điểm trạm An Khê 2	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				bệnh ngoài giờ theo phân công)			
17	Huỳnh Thị Mỹ Linh	003343/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm An Khê 2	Không	

III. TRẠM Y TẾ PHƯỜNG THANH KHÊ THUỘC TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC THANH KHÊ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế phường Thanh Khê

2. Địa chỉ:

- Cơ sở chính (*Trạm y tế phường Chính Gián cơ sở 2 cũ*): 104 Lê Độ, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Điểm trạm Thanh Khê 1 (*TYT phường Thanh Khê Đông cơ sở 2 cũ*): 03 Nguyễn Nghiêm, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 2 (*TYT phường Thanh Khê Đông cơ sở 1 cũ*): 868 Trần Cao Vân, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 3 (*TYT phường Chính Gián cơ sở 1 cũ*): 401 Lê Duẩn, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 4 (*TYT phường Xuân Hà cơ sở 1 cũ*): 434 Trần Cao Vân, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 5 (*TYT phường Xuân Hà cơ sở 2 cũ*): 114 Trần Cao Vân, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 6 (*TYT phường Thạc Gián cơ sở 1 cũ*): 433 Lê Duẩn, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 7 (*TYT phường Thạc Gián cơ sở 2 cũ*): K331/2 Hùng Vương, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 8 (TYT phường Thanh Khê Tây cũ): 33 Mẹ Nhu, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật.

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Đoàn Thị Tình	005283/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Trưởng trạm, Bác sĩ, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật TYT phường Thanh Khê	Không	
2	Kiều Thị Thuý	0005241/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó trưởng trạm, TYT phường Thanh Khê	Không	
3	Cù Thị Tuyên	004383/QN G-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh theo chức năng nhiệm vụ của y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, TYT phường Thanh Khê	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Nguyễn Thị Kim Thoa	0005266/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, TYT phường Thanh Khê	Không	
5	Nguyễn Thị Trang	0005244/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, TYT phường Thanh Khê	Không	
6	Lý Thị Thủy Chung	000365/QN A-GPHN	Y học dự phòng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ YHDP, TYT phường Thanh Khê	Không	
7	Trần Thị Chinh	0005268/Đ NA-CCHN	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Phó trưởng trạm, người phụ trách chuyên môn Điểm trạm Thanh Khê 1	Không	
8	Đặng Thị Hải Yên	0005270/Đ NA-CCHN	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh Khê 1	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				bệnh ngoài giờ theo phân công)			
9	Nguyễn Thị Hồng Nhung	0005211/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm Thanh Khê 1	Không	
10	Nguyễn Thị An	009226/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 1	Không	
11	Võ Đặng Ti Na	0005294/Đ NA-CCHN	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Điểm trạm Thanh Khê 1	Không	
12	Đặng Thị Mai	000246/ĐN A-GPHN	Y học dự phòng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Y học dự phòng, Điểm trạm Thanh Khê 1	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
13	Lê Thị Mỹ Hạnh	0005285/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh Khê 2	Không	
14	Trần Đăng Cường Quốc	008509/ĐN A-CCHN	tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sỹ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm Thanh Khê 2	Không	
15	Trần Thị Bích Ngọc	004041/QN A-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 2	Không	
16	Phạm Thị Tuyết Trinh	000065/ĐN A-GPHN	Y sỹ Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sỹ, Điểm trạm Thanh Khê 2	Không	
17	Lê Thị Thanh Trà	000243/ĐN A-GPHN	Y học dự phòng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa	Bác sỹ Y học dự phòng, Điểm trạm Thanh Khê 2	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				bệnh ngoài giờ theo phân công)			
18	Nguyễn Thị Kim Phượng	0005198/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Phó trưởng trạm y tế, Y sĩ, người phụ trách chuyên môn tại điểm trạm Thanh Khê 3	Không	
19	Nguyễn Thị Gái	0005292/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm Thanh Khê 3	Không	
20	Nguyễn Thị Hoài	0005291/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 3	Không	
21	Võ Thị Ái	0005238/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Điểm trạm Thanh Khê 3	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
22	Võ Thị Kim Liên	0005632/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh Khê 4	Không	
23	Trần Thị Yến	0005219/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm Thanh Khê 4	Không	
24	Trần Thị Ngọc Yến	004120/QN A-CCHN	Y sĩ đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm Thanh Khê 4	Không	
25	Trần Hằng Ni	0005288/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 4	Không	
26	Lê Thị Hà	009310/ĐN A-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa	Y sĩ, Điểm trạm Thanh Khê 4	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
			thường theo phạm vi của y sỹ	bệnh ngoài giờ theo phân công)			
27	Ngô Thị Lệ Hằng	0005195/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh Khê 5	Không	
28	Trần Thị Tĩnh	0005249/Đ NA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sỹ, Phó trưởng trạm, Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm Thanh Khê 5	Không	
29	Hoàng Nguyễn Mỹ Liên	0005237/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 5	Không	
30	Lê Thị Ái Liên	0005802/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 5	Không	
31	Trần Minh Thư	000244/ĐN A-GPHN	Y học dự phòng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h,	Bác sỹ Y học dự	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	phòng, Điểm trạm Thanh Khê 5		
32	Phan Thị Mười	0005260/ĐN A-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh Khê 6	Không	
33	Trương Thị Thu Thúy	0005263/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 6	Không	
34	Trần Lê Phúc Bình	008580/ĐNA -CCHN	Y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm Thanh Khê 6	Không	
35	Nguyễn Nhật Linh	008025/QNA -CCHN	Y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân	Y sĩ, Điểm trạm Thanh Khê 6	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				công)			
36	Lê Thanh Tâm	0005205/ ĐNA- CCNH	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Phó trưởng Trạm, Điểm trạm Thanh Khê 7	Không	
37	Ngô Thị Xuân Thu	0005277/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ Sinh, Điểm trạm Thanh Khê 7	Không	
38	Thân Thị Tình	0005289/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm Thanh Khê 7	Không	
39	Nguyễn Phạm Hạ Ái	0005231/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 7	Không	
40	Võ Thị Liên Bích	006109/QN A-CCHN	Y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám	Y sĩ, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	điểm trạm Thanh Khê 7		
41	Trần Văn Hùng	008810/ĐN A-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sỹ, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh Khê 8	Không	
42	Trần Thị Kim Hương	0005256/Đ NA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sỹ, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh Khê 8	Không	
43	Trần Thị Hà	008508/ĐN A-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sỹ, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm Thanh Khê 8	Không	
44	Trần Thị Vân	0005245/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm Thanh Khê 8	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
45	Lê Thị Thúy Hà	0005281/Đ NA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm Thanh Khê 8	Không	
46	Lê Thị Hong Vân	0005282/Đ NA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 8	Không	
47	Nguyễn Thị Ngọc Phụng	006637/ĐN A-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 8	Không	

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

Võ Duy Trinh